

Số: 205/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 21 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vì Thị C, sinh ngày: 06/3/2002. Căn cước công dân số: 0143.....651. Địa chỉ: Bản MK, xã TM, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn T, sinh ngày: 10/10/1995. Căn cước công dân số: 01409.....2147. Địa chỉ: Bản MK, xã TM, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị C và anh Lò Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Lò An T, sinh ngày: 15/9/2019 và cháu Lò An P, sinh ngày 26/11/2021 cho anh Lò Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Vì Thị C có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Lò An P mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Thi hành từ ngày 01/8/2026.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vì Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000728 ngày 26/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 – Sơn La;
- UBND xã Tô Múa, tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Văn Quỳnh